

Số: 288 - 2023/KQ

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**

Ngày: 18/8/2023

Trang: 1/1

1. Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Bể chứa NMN Sơn Hoà
2. Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
3. Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
4. Ký hiệu mẫu : 27B07/23
5. Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 11/8/2023
6. Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
7. Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2017 SMEWW2160:2017	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	6,97
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	0,35
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2015	15	< LOQ = 4,923
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,94
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 1	KPH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM



*Nguyễn Tôn Thuận*

*Nguyễn Văn Phong*

Nguyễn Văn Phong

*Võ Bá Duy Huân*

Võ Bá Duy Huân

**Ghi chú:**

- (\*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH: Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



Số: 289 - 2023/KQ

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**

Ngày: 18/8/2023

Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Nhà làm việc NMN Sơn Hòa
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 28M<sub>1</sub>07/23
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 11/8/2023
- Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2017 SMEWW2160:2017	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	7,07
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	1,16
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2015	15	8,00
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,55
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 1	KPH

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT**

**BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM**



*Nguyễn Tôn Thuận*

*Nguyễn Văn Phong*

Nguyễn Văn Phong

*Võ Bá Duy Huân*

Võ Bá Duy Huân

**Ghi chú:**

- (\*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



Số: 290 - 2023/KQ

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**

Ngày: 18/8/2023

Trang: 1/1

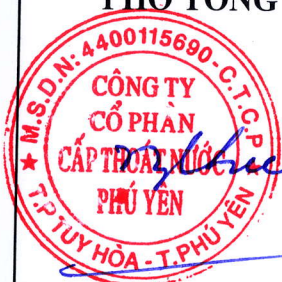
- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Cuối tuyến Phú Hữu - NMN Sơn Hòa
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 29M<sub>2</sub>07/23
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 11/8/2023
- Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2017 SMEWW2160:2017	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	6,96
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	0,75
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2015	15	5,40
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,33
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 1	KPH

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT**

**BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM**



*Nguyễn Tôn Thuận*

*Nguyễn Văn Phong*

*Võ Bá Duy Huân*

**Ghi chú:**

- (\*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH: Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử